

Bản án số:143/2022/HNGĐ-ST

Ngày 05 - 8 -2022

V/v: *Tranh chấp hôn nhân và gia đình.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Đặng Thị Huệ

2. Bà Lộc Thị Kim Thơm

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thảo Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 120/2022/TLST-HNGĐ, ngày 28/6/2022 về việc: Tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 04/7/2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 38/2022/QĐST-HNGĐ ngày 29/7/2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Bàn Thị H**, sinh năm 2000

Địa chỉ: Thôn X, xã L, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang

- Bị đơn: Anh **Đặng Đình T**, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn X, xã L, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

(Chị Hồng có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Tăng vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn chị Bàn Thị H trình bày: Về quan hệ hôn nhân: Vợ chồng chị lấy nhau có đăng ký kết hôn tại UBND xã Lang Quán, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang vào ngày 05/8/2019, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới, sau khi kết hôn vợ chồng chị sinh sống tại xóm 5, xã Lang Quán, huyện Yên Sơn, quá trình chung sống tình cảm vợ chồng không có, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, không tin tưởng và tôn trọng nhau, quan trọng vợ chồng không có con chung, nay tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị giải quyết ly hôn anh Đặng Đình T. Về con chung: Vợ chồng chị không có con chung. Về tài sản chung, nợ chung; không có, không đề nghị giải quyết.

- Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bị đơn anh Đặng Đình T không

có mặt tại Tòa án để giải quyết vụ án. Tòa án tiến hành xác minh tại địa phương thể hiện: Anh Đặng Đình T có hộ khẩu thường trú và thường xuyên sinh sống tại Thôn X, xã L, huyện Yên Sơn, anh Tăng với chị Hồng lấy nhau có kết hôn, hiện nay anh chị mâu thuẫn đã sống ly thân từ năm 2020, hiện nay anh Tăng đi làm ăn xa thỉnh thoảng mới về thăm gia đình, về con chung, tài sản chung, nợ chung chị Hồng và anh Tăng không có. Anh Tăng không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Bàn Thị H. Do vậy Tòa án tiến hành đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung.

Tại phiên tòa chị Bàn Thị H đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Anh Đặng Đình T vắng mặt không có lý do.

- Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Thẩm phán thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự (BLTTDS), xác định đúng quan hệ tranh chấp, tư cách của người tham gia tố tụng; tiến hành tổng đạt các văn bản cho đương sự, gửi cho Viện kiểm sát đúng thời hạn quy định.

Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký thực hiện đúng trình tự, thủ tục được quy định tại chương XIV của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Nguyên đơn thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về nội dung: Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 235, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự, các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị Bàn Thị H; Xử cho chị Bàn Thị H được ly hôn với anh Đặng Đình T.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có, không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

Chị Bàn Thị H phải chịu toàn bộ tiền án phí sơ thẩm ly hôn, được khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Đặng Đình T có hộ khẩu thường trú và sinh sống tại Thôn X, xã L, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Chị Hồng có đơn khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn anh Đặng Đình T. Do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang theo quy định tại các điều 28, 35 và điều 39 của BLTTDS.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Bàn Thị H đăng ký kết hôn với anh Đặng Đình T tại Ủy ban nhân dân xã Lang Quán, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang vào ngày 05/8/2019, trên cơ sở tự nguyện. Quan hệ hôn nhân giữa chị Hồng và anh Tăng là hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng cùng nhau chung sống tại địa phương, trong quá trình

chung sống chị Hồng xác định vợ chồng có nhiều mâu thuẫn và vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2020, vợ chồng không còn tình cảm không quan tâm đến nhau, nên xác định quan hệ hôn nhân giữa chị Hồng và anh Tăng mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, không thể tồn tại một gia đình hạnh phúc, tiến bộ, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Bàn Thị H. Xử cho chị Bàn Thị H được ly hôn với anh Đặng Đình T là phù hợp quy định tại điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Chị Hồng và anh Tăng không có con chung.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí và quyền kháng cáo bản án: Nguyên đơn phải nộp án phí theo quy định của pháp luật là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*).

Các đương sự được kháng cáo bản án theo quy định của Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 235, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự, các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Bàn Thị H.

Xử: 1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Bàn Thị H được ly hôn với anh Đặng Đình T.

2. Về án phí: Chị Bàn Thị H phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0004115, ngày 28 tháng 6 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Chị Hồng đã nộp đủ án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Bàn Thị H và anh Đặng Đình T được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục THADS huyện Yên Sơn;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- UBND xã Lang Quán (nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hà

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Ninh - Lê Hồng Việt

Nguyễn Thị Thu Hà

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục THADS huyện Yên Sơn;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- UBND xã Đạo Viện (nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hà

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Ninh - Đặng Thị Huệ

Nguyễn Thị Thu Hà

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang; (Khi án có hiệu lực)
- Chi cục THADS huyện Yên Sơn; (nt)
- Viện kiểm sát ND tỉnh TQ;
- Viện kiểm sát ND huyện YS;
- UBND xã Phú Lâm (nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hà

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quang Thắng - Đặng Thị Huệ

Nguyễn Thị Thu Hà

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang; (Khi án có hiệu lực)
- Chi cục THADS huyện Yên Sơn; (nt)
- Viện kiểm sát ND tỉnh TQ;
- Viện kiểm sát ND huyện YS;
- UBND xã Phú Lâm (nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hà

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang; (Khi án có hiệu lực)
- Chi cục THADS huyện Yên Sơn; (nt)
- Viện kiểm sát ND tỉnh TQ;
- Viện kiểm sát ND huyện YS;
- UBND xã Kim Phú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hà

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Huệ - Hoàng Đức Cảnh

Nguyễn Thị Thu Hà

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang; (Khi án có hiệu lực)
- Chi cục THADS huyện Yên Sơn; (nt)
- Viện kiểm sát ND tỉnh TQ;
- Viện kiểm sát ND huyện YS;
- UBND thị trấn Tân Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hà

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Huệ - Hoàng Đức Cảnh

Nguyễn Thị Thu Hà